

Số: 226/KH-NTMK

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ 1 năm học 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ công văn số 4644/SGDDT-TrH ngày 24 tháng 8 năm 2023 về hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 3333/GDDT-TrH ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra định kỳ và tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 144/KH-NTMK ngày 04 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai về ban hành Kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024;

Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ 1 năm học 2023 - 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Tổ chức tốt việc kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ 1 nhằm góp phần đánh giá năng lực và phẩm chất học sinh trong quá trình học.

- Đề kiểm tra phải bảo đảm yêu cầu bảo mật; nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng; nội dung các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy ở kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình. Không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú ý tăng cường câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống nhưng cần tránh khiên cưỡng, gượng ép.

- Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức kiểm tra

Hình thức tổ chức kiểm tra: kiểm tra trực tiếp với cả 3 khối.

a) Khối 12: Trường ra đề và tổ chức kiểm tra tập trung các môn học: Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Công dân, Tiếng Anh/Tiếng Pháp, Toán học, Vật lý, Hoá học, Sinh học,

Công nghệ. Các môn học còn lại tổ chức kiểm tra tại lớp.

b) *Khối 10, 11*: Trường ra đề và tổ chức kiểm tra tập trung các môn học: Ngữ Văn, Lịch sử, Tiếng Anh/Tiếng Pháp, Toán học chung cho toàn khối và các môn Vật lý, Hoá học, Sinh học, Địa lý, Giáo dục Kinh tế và pháp luật, Công nghệ theo nhóm môn học lựa chọn. Các môn học còn lại tổ chức kiểm tra tại lớp.

2. Nội dung kiểm tra

a) *Khối 12*:

- Đối với các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân: **nội dung kiểm tra theo đúng Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH** ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung được hướng dẫn: *Không dạy; Đọc thêm; Không làm; Không thực hiện; Không yêu cầu; Khuyến khích học sinh tự học; Khuyến khích học sinh tự làm; Khuyến khích học sinh tự thực hiện.*

- Đối với các môn còn lại: Các nội dung của đề kiểm tra phải bảo đảm đúng hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học các cấp học theo **công văn số 5842/BGDĐT-VP** ngày 01/9/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) *Khối 10, 11*: Thực hiện Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Nội dung kiểm tra căn cứ trên chương trình GDPT 2018. Nội dung và hình thức đề kiểm tra căn cứ trên chỉ đạo của Phòng Giáo dục Trung học, Sở GD&ĐT Tp.Hồ Chí Minh.

c) *Kiểm tra và đánh giá với học sinh hoà nhập*: Thực hiện theo công văn 1473/GDĐT-TrH ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn công tác giáo dục hoà nhập. Được kiểm tra theo đề riêng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập.

3. Yêu cầu về phân bổ điểm số các mức độ

- Tổ trưởng chuyên môn kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo trường về nội dung kiến thức, phân bổ điểm số đủ các phần theo quy định.

- Ma trận kiến thức, kỹ năng 4 mức độ: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao theo tỉ lệ 4:3:2:1 hay 3:4:2:1.

4. Thời gian kiểm tra và hình thức, cấu trúc đề kiểm tra

Theo phụ lục 1 đính kèm

Lưu ý:

- Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá và thông báo cho học sinh trước khi thực hiện.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với môn Lịch sử, Địa lý tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ, câu

hỏi mở nhằm tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình, khắc phục tình trạng ghi nhớ một cách máy móc.

- **Khối 12:** các môn kiểm tra trắc nghiệm 100%, mỗi đề kiểm tra trắc nghiệm khách quan được xáo trộn thành 04 mã đề khác nhau (xáo trộn riêng từng phần: phần cơ bản và phần phân hoá).

- **Khối 10 và 11:**

+ Môn Tiếng Anh: trắc nghiệm khách quan chiếm 70%, phần tự luận (điền từ, dạng thức từ, viết lại câu...) chiếm 30%. Đề kiểm tra gồm các phần: Nghe (nghe từ CD, đoạn nghe khoảng 1 - 2 phút, lặp lại 2 lần); Từ vựng: trắc nghiệm; Ngữ pháp: trắc nghiệm; Đọc hiểu: trắc nghiệm (dạng guided cloze hoặc true/false); Viết: tự luận (đổi câu hoặc viết có gợi ý).

+ Môn Tiếng Pháp: Thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục Trung học - Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ra đề kiểm tra đánh giá học kỳ 1 Chương trình song ngữ Tiếng Pháp.

+ Các môn khác có phần trắc nghiệm, mỗi đề kiểm tra trắc nghiệm khách quan được xáo trộn thành 04 mã đề khác nhau (xáo trộn riêng từng phần: phần cơ bản và phần phân hoá – nếu có).

5. Khung thời gian kiểm tra:

- Kiểm tra tại lớp: từ 11/12 đến 20/12/2023.

- Kiểm tra tập trung: từ 22/12 đến 29/12 (Lịch kiểm tra theo phụ lục 2 đính kèm).

6. Kiểm tra bổ sung với học sinh vắng có lý do.

- Học sinh vắng kiểm tra có lý do chính đáng sẽ kiểm tra bổ sung từ 08/01/2024 đến 09/01/2024.

- Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bổ sung theo quy định thì bài kiểm tra môn vắng mặt sẽ được đánh giá mức Chưa đạt hoặc nhận 0 (không) điểm.

7. Kiểm tra với các lớp theo chương trình tích hợp (10TH, 11TH và 12TH)

Các môn KHTN bằng tiếng Anh và môn tiếng Anh kiểm tra theo chương trình tích hợp từ 11/12 đến 15/12/2023 theo thời khóa biểu lớp.

Nhà trường có đề kiểm tra riêng ở các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học (không kiểm tra môn Tiếng Anh). Các môn còn lại kiểm tra theo đề chung với các lớp trong khối.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tổ trưởng chuyên môn thống nhất với các thành viên trong tổ về việc chọn phương án đề kiểm tra; thống nhất tỉ lệ các mức độ kỹ năng, kiến thức của đề kiểm; xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra đánh giá học kỳ 1, ghi vào biên bản họp tổ và báo cáo với Hiệu trưởng trong buổi họp giao ban chuyên môn.

- Tổ trưởng chuyên môn thống nhất với các thành viên trong tổ nội dung ôn tập của 3 khối lớp, thông báo kịp thời cho học sinh, đăng tải lên trang thông tin điện tử nhà trường đồng thời gửi nội dung ôn tập cho thầy Trần Văn Thoa – Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn trước ngày **08/12/2023** qua email thoatran19@gmail.com.

- Tổ trưởng chuyên môn thực hiện đúng các nội dung ma trận kiến thức, kỹ năng, hình thức đề kiểm tra, hướng dẫn chấm; gửi đề và hướng dẫn chấm (02 bộ) bằng văn bản có chữ ký xác nhận đã kiểm dò cho Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, đồng thời gửi tập tin ma trận đề kiểm tra, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm trước ngày **08/12/2023** (qua email thoatran19@gmail.com) và chịu trách nhiệm về tính bảo mật của đề kiểm tra.

- Giáo viên bộ môn nộp bài kiểm tra tập trung về Phòng học vụ: chậm nhất 09g ngày **09/01/2024**.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn thực hiện các báo cáo theo Kế hoạch, yêu cầu của Hiệu trưởng, của Sở Giáo dục và Đào tạo đúng tiến độ.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ 1 năm học 2023 - 2024. Nhà trường đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận liên quan triển khai và thực hiện tốt kế hoạch này. /

Nơi nhận:

- Cấp ủy, BGH;
- TTCM; KTCN;
- TTVP; Bộ phận GT;
- Dán phòng GV;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Hồng Chương



Phụ lục 1

**HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA, TỈ LỆ CÁC MỨC ĐỘ CÂU HỎI,
THỜI LƯỢNG BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2023 – 2024**

(đính kèm Kế hoạch số: 226./KH-NTMK ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai)

TT	Môn	Khối	Hình thức	Ma trận KT-KN 4 mức độ theo tỉ lệ	Thời gian làm bài
1	Ngữ văn	12	Tự luận (Đọc hiểu: 3 điểm + Làm văn: 7 điểm)	4-3-2-1	90 phút
		10, 11	Tự luận (Đọc hiểu: 6 điểm + Viết 4 điểm)	3-4-2-1	
2	Toán	12	Trắc nghiệm 100% (50 câu)	4:3:2:1	90 phút
		10, 11	Tự luận	3:4:2:1	90 phút
3	Vật lý	12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	50 phút
		10, 11	- Trắc nghiệm: 70% - Tự luận: 30%		45 phút
3.1	Công nghệ	12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	45 phút
		10(KT)	Tự luận	4:3:2:1	45 phút
4	Hóa	12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	50 phút
		10, 11	- Trắc nghiệm: 70% - Tự luận: 30%		45 phút
5	Sinh	12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	50 phút
		10, 11	- Trắc nghiệm: 70% - Tự luận: 30%		45 phút
5.1	Công nghệ	10, 11	Tự luận 100%	4:3:2:1	45 phút
6	Lịch sử	12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	50 phút
		10, 11	- Trắc nghiệm: 70% - Tự luận: 30%		45 phút
7	Địa lý	12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	50 phút
		10, 11	- Trắc nghiệm: 40% - Tự luận: 60%		45 phút
8	GDCD/ GD KT&PL	12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	45 phút
		10, 11	- Trắc nghiệm: 70% - Tự luận: 30%		45 phút
9	Tiếng Anh	12	Trắc nghiệm 100% (50 câu)	4:3:2:1	60 phút
		10, 11	- Trắc nghiệm: 70% - Tự luận + nghe: 30%		60 phút
10	Tiếng Pháp	12	- Trắc nghiệm: 70% - Tự luận: 30%	4:3:2:1	60 phút
		10, 11	- Trắc nghiệm: 70% - Tự luận: 30%	4:3:2:1	60 phút

TT	Môn	Khối	Hình thức	Ma trận KT-KN 4 mức độ theo tỉ lệ	Thời gian làm bài
11	Tin học	10, 11, 12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	45 phút
12	GDQP-AN	11	Thực hành		45 phút
		10, 12	Trắc nghiệm 100% (40 câu)	4:3:2:1	45 phút
13	GDTC	12	Thế dục nhịp điệu toàn bài, chạy bền, chạy tiếp sức	Thực hành	
		10, 11	Cầu lông, bóng rổ, bóng chuyền	Thực hành	
14	HĐ TrN&HN	10, 11	Video sản phẩm về “Bảo vệ môi trường”		
15	GD ĐP	10, 11	Tự luận		45 phút

Chú thích:

Phương án trắc nghiệm kết hợp tự luận: Trắc nghiệm khách quan độc lập với tự luận.

Như

Phụ lục 2

**LỊCH KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TẬP TRUNG
HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023-2024**



(đính kèm Kế hoạch số: 226/KH-NTMK ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai)

NGÀY	BUỔI	KHỐI	MÔN	THỜI LƯỢNG	GIỜ KIỂM TRA	GIỜ PHÁT ĐỀ
Thứ 6 22/12/2023	Sáng	12	Văn Lý	90 phút 50 phút	07g30-09g00 09g20-10g10	07g25 09g15
		11	Văn Lý	90 phút 45 phút	07g30-09g00 09g20-10g05	07g25 09g15
	Chiều	10	Toán Địa	90 phút 45 phút	13g30-15g00 15g20-16g05	13g25 15g15
Thứ 7 23/12/2023	Sáng	12	Toán Sử	90 phút 50 phút	07g30-09g00 09g20-10g10	07g25 09g15
		11	Toán Sử	90 phút 45 phút	07g30-09g00 09g20-10g05	07g25 09g15
	Chiều	10	Văn Lý	90 phút 45 phút	13g30-15g00 15g20-16g05	13g25 15g15
Thứ 3 26/12/2023	Sáng	12	Anh/Pháp Hóa	60 phút 50 phút	07g30-08g30 08g50-09g40	07g25 08g45
		11	Anh/Pháp Hóa	60 phút 45 phút	07g30-08g30 08g50-09g35	07g25 08g45
	Chiều	10	Sử Sinh	45 phút 45 phút	13g30-14g15 14g35-15g20	13g25 14g30
Thứ 4 27/12/2023	Sáng	12	C.Nghệ GDCTD	45 phút 45 phút	07g30-08g15 08g35-09g20	07g25 08g30
		11	C.Nghệ GDKTPL	45 phút 45 phút	07g30-08g15 08g35-09g20	07g25 08g30
	Chiều	10	C.Nghệ GDKTPL	45 phút 45 phút	13g30-14g15 14g35-15g20	13g25 14g30
Thứ 6 29/12/2023	Sáng	12	Sinh Địa	50 phút 50 phút	07g30-08g20 08g35-09g25	07g25 08g30
		11	Sinh Địa	45 phút 45 phút	07g30-08g15 08g35-09g20	07g25 08g30
	Chiều	10	Anh/Pháp Hóa	60 phút 45 phút	13g30-14g30 14g50-15g35	13g25 14g45

Lưu ý:

- Buổi sáng:** giáo viên có mặt coi kiểm tra: 06g50; Học sinh có mặt: 07g00.
Buổi chiều: giáo viên có mặt coi kiểm tra: 12g50; Học sinh có mặt: 13g00.
- Kiểm tra tại lớp:** các môn GDTC, GDQP&AN, Tin học, HĐTrN&HN (K10, 11), GD ĐP (K10), Toán Pháp (lớp Fief), Anh Fief (lớp Fief).
Thời gian: từ 11/12/2023 – 20/12/2023. Kiểm tra theo thời khóa biểu của lớp.

Thư